

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 09-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Trường

Ông Trần Ngọc Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1985 tại T. Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: Ngõ 75 đường S, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Vũ Thị H; có vợ là Nguyễn Ánh Ng (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022; có mặt.

2. Vũ Nhật Anh Đ, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã T, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 1009 đường T, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V và bà P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn H: Ông Nguyễn Hồng H - Văn phòng luật sư Nguyễn Hồng Hiến và công sự, thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Mạnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/12/2021, Vũ Nhật Anh Đ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-435.21 đi đến trước cửa nhà nghỉ T, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng để giao ma túy cho khách thì bị Công an quận Hồng Bàng bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ có 01 (một) túi nilon mép dán màu cam kích thước 4 x 6cm trong có 03 (ba) viên nén màu cam (nghĩ là ma túy) mẫu 1QT, 01 (một) túi nilon mép dán màu xanh kích thước 2,5 x 2,5cm trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) mẫu 2QT và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Đ sử dụng để giao dịch mua bán ma túy. Cơ quan Công an đưa Đ cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Sở Dầu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Đ khai nhận: Đ được Đỗ Văn H thuê đi chở nhân viên nữ phục vụ cho các quán Karaoke và làm một số công việc khác theo chỉ đạo của H. H sẽ trả cho Đ 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng và nuôi Đ ăn uống. Ngày 27/12/2021, H đã chỉ đạo Đ đi lấy ma túy và giao cho khách 03 lần cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2021, H gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Đ bảo đến khu vực đường Đội Văn, phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông tên Thư lấy 03 viên ma túy tổng hợp “keo” (H đã giao dịch mua ma túy và trả tiền trước) để giao cho khách. Đ đến lấy ma túy theo chỉ đạo của H nhưng không gặp được Th nên chưa lấy được ma túy để giao cho khách.

Lần thứ 2: Khoảng 18 giờ, cùng ngày H bảo Đ đến gặp Th để lấy 01 gam ma túy Ketamine và 02 viên ma túy tổng hợp “keo” (H đã đặt mua và trả tiền từ trước) để về giao cho khách. H nhắn tin số điện thoại 0879735874 của người mua cho Đ để liên lạc giao ma túy và dặn Đ thu của khách 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng. Lần này, Đ đã giao dịch bán được ma túy cho H và đưa cho H 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 22 giờ cùng ngày, H đưa cho Đ 1.760.000 (một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng đến gặp Th để mua 01 gam Ketamine và 03 viên ma túy tổng hợp “keo” giao cho khách (cùng là người đã mua lần thứ 2) tại khu vực nhà nghỉ T và thu về cho H 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Lần này chưa kịp giao ma túy cho khách thì Đ bị bắt quả tang.

Ngày 28/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn H, thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone H sử dụng để liên lạc với Đ và giao dịch mua bán ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu H khai nhận ngày 27/12/2021 đã chỉ đạo Đ đi mua ma túy và giao cho khách như nội dung lần thứ 2 và lần thứ 3, phù hợp với lời khai của Đ. Ngoài ra, H khai nhận mua của Thu 220.000 (hai trăm hai mươi nghìn) đồng/01 viên ma túy tổng hợp, bán cho khách với giá 300.000 (ba trăm nghìn) đồng/01 viên được hưởng lợi 80.000 (tám mươi nghìn) đồng/01 viên; mua 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng/01 gam ma túy Ketamine, bán cho khách với giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/01 gam được hưởng lợi 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng/01 gam. Lần thứ hai, H giao dịch với Thu tiền mua ma túy là 1.540.000 (một triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng nhưng H đã chuyển khoản cả 1.550.000 (một triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng cho Thu và thu của khách 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng nên được hưởng lợi 550.000 (năm trăm năm mươi nghìn) đồng. Lần thứ ba, H chưa bán được ma túy. Nhưng đến ngày 28/3/2022 H thay đổi lời khai và không thừa nhận toàn bộ việc chỉ đạo Đ đi mua bán ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của Đ, cuộc gọi và tin nhắn trong điện thoại thu giữ có đủ cơ sở kết luận Đỗ Văn H chỉ đạo Vũ Nhật Anh Đ đi mua bán ma túy hai lần vào ngày 27/12/2021.

Tại Kết luận giám định số 685 ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Các viên nén của mẫu 1QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,45 gam, là loại: MDMA.
- Tinh thể màu trắng của mẫu 2QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,86 gam, là loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu các bị cáo đã khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, sau đó bị cáo Đỗ Văn H thay đổi lời khai. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, khẳng định việc thay đổi lời khai của H là không có căn cứ.

Về vật chứng thu giữ:

- Số ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Vũ Nhật Anh Đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Đỗ Văn H đều sử dụng để giao dịch mua bán ma túy. Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 15B1-435.21, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Tiến Dũng, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 89 đường Đ, phường T, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, D cho H mượn để đi lại (Đ

không biết việc H mua bán ma túy), D có đơn xin lại chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D.

Tại Bản Cáo trạng số 51/CT-VKSHB ngày 18/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Nhật Anh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Đỗ Văn H tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi đã chỉ đạo Vũ Nhật Anh Đ mua bán trái phép chất ma túy, đến phần tranh luận bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nhận thức được việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo nội dung Bản cáo trạng đối với bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; Điều 17, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Vũ Nhật Anh Đ với mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đỗ Văn H từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ đơn xác nhận ngày 22/7/2022 cho thấy bị cáo Vũ Nhật Anh Đ hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Nhật Anh Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định của mẫu 01QT, 02QT, có dấu niêm phong số 685MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 1: 355425071620116, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEI 1: 869880049669836, IMEI 2: 869880049669828, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 15B1-435.21, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Tiến D, anh D cho H mượn để đi lại (anh D không biết

việc H mua bán ma túy) anh D có đơn xin lại chiếc xe trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Dũng, nên không xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp lại số tiền 2.100.000 đồng là tiền bị cáo giao dịch bán ma túy cho một người có số điện thoại 0879735874 vào khoảng 18 giờ ngày 27/12/2021 sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn H phát biểu chứng cứ của vụ án là có, tuy nhiên vai trò của các bị cáo trong đồng phạm là gián đơn, không có tổ chức, bị cáo H không phải là chủ mưu; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo vì gia đình có công với cách mạng, ông ngoại là Vũ Văn Tạc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì.

Bị cáo Đỗ Văn H nhất trí với ý kiến phát biểu của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Vũ Nhật Anh Đ đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Nhật Anh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu được, Kết luận giám định số 685/KLGĐ-MT ngày 31/12/2021 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án. Đối với bị cáo Đỗ Văn H tại giai đoạn điều tra cũng như tại phần đầu của phiên tòa vẫn thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi đã chỉ đạo Vũ Nhật Anh Đ cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy. Tại phần tranh luận bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/12/2021, Đỗ Văn H đã chỉ đạo Vũ Nhật Anh Đ đi mua ma túy và giao cho khách hai lần trong đó, lần thứ nhất đã mua bán xong và được hưởng lợi là 550.000 đồng, lần thứ hai bị bắt quả tang và thu giữ số ma túy là 1,45 gam MDMA và 0,86 gam Ketamine tại khu vực phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 27/12/2021), các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b (điểm b: *Phạm tội 02 lần trở lên*) khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Xét vai trò và hình phạt:

[5] Trong vụ án này, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính đồng phạm giản đơn cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong đó: Bị cáo Đỗ Văn H tham gia giữ vai trò chính, là người trực tiếp giao dịch việc mua bán ma túy cho khách trên điện thoại của mình, nhận tiền bán ma túy từ bị cáo Đ. Đối với Vũ Nhật Anh Đ tham gia với vai trò giúp sức dùng xe máy để thực hiện việc giao nhận ma túy khi Đỗ Văn H chỉ đạo bán ma túy cho khách nhằm mục đích hưởng lợi. Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Đỗ Văn H mức án nghiêm khắc và cao hơn so với bị cáo Vũ Nhật Anh Đ là phù hợp và đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Nhật Anh Đ có thái độ khai báo thành khẩn, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị cáo Đỗ Văn H tại phần tranh luận đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng, ông ngoại là Vũ Văn T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì, nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Đỗ Văn H 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước. Căn cứ đơn xác nhận ngày 22/7/2022 và tại phiên tòa cho thấy bị cáo Vũ Nhật Anh Đ không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Nhật Anh Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định của mẫu 01QT, 02QT, có dấu niêm phong số 685MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 1: 355425071620116, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEI 1: 869880049669836, IMEI 2: 869880049669828, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 15B1-435.21, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Tiến Dũng, anh D cho Đỗ Văn H mượn để đi lại (anh D không biết việc H mua bán ma túy) anh D có đơn xin lại chiếc xe trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh D, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp:

[11] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp lại số tiền 2.100.000 đồng là tiền bị cáo giao dịch bán ma túy cho một người có số điện thoại 0879735874 vào khoảng 18 giờ ngày 27/12/2021, trong đó: 1.550.000 đồng bị cáo đã chuyển khoản cho Thư để mua ma túy, 550.000 đồng là tiền được hưởng lợi sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[12] Các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[14] Đối với lần thứ nhất Đỗ Văn H chỉ đạo Vũ Nhật Anh Đ đi mua ma túy nhưng không lấy được ma túy và không giao được cho khách, ngoài lời khai của Vũ Nhật Anh Đ không còn tài liệu khác để chứng minh nên không xử lý.

[15] Đối với người bán ma túy cho Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ tên Thư ở khu vực phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[16] Đối với người mua ma túy của Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín và xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Vũ Nhật Anh Đ 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 12 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Đỗ Văn H 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì, toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định của mẫu 01QT, 02QT, có dấu niêm phong số 685MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI 1: 355425071620116, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEI 1: 869880049669836, IMEI 2: 869880049669828, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp lại số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo bán ma túy lần thứ 2 cho một người có số điện thoại 0879735874 vào khoảng 18 giờ ngày 27/12/2021, trong đó: 1.550.000 đồng bị cáo đã chuyển khoản cho Thư để mua ma túy, 550.000 đồng là tiền được hưởng lợi sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Đỗ Văn H và Vũ Nhật Anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười